

Số: 40/KH-UBND

Phong Hòa, ngày 05 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng và triển khai việc số hóa kết quả giải quyết TTHC năm 2024

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;
- Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;
- Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;
- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Nghị định 42/2022/NĐ/CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;
- Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 10/8/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế 2.0;
- Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 21/10/2020 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai chương trình chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;
- Chương trình hành động số 120/CTr-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2022 của UBND huyện Phong Điền về thực hiện chương trình hành động số 120/CTr-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 01/02/2024 của UBND huyện Phong Điền Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng huyện Phong Điền năm 2024;

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Triển khai đồng bộ các giải pháp hoàn thiện nền tảng chính quyền điện tử xã nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính Nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; phát triển chính quyền điện tử dựa trên dữ liệu và dữ liệu mở hướng tới hình thành Chính quyền số.
- Tiến hành triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong cơ quan Nhà nước trên cơ sở các nội dung của Quyết định số 1957/QĐ-UBND, ngày 31/7/2020 của

UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế; Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 21/10/2020 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai chương trình chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025.

- Nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước, nhằm hiện đại hóa nền hành chính, đảm bảo hiệu quả ứng dụng CNTT trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ để tăng tốc độ xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động. Tăng cường áp dụng chữ ký số trong cơ quan nhà nước nhằm tăng hiệu quả trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng, giảm chi phí văn phòng phẩm và thời gian gửi, nhận văn bản.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, tạo nền tảng phát triển theo khung kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; Duy trì đảm bảo mạng máy tính trong cơ quan được thông suốt, ổn định sẵn sàng sử dụng các ứng dụng, phần mềm đã triển khai và các ứng dụng khác theo yêu cầu để phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

- Đảm bảo các thông tin hồ sơ của người dân, doanh nghiệp khi tiến hành các TTHC đều được số hóa điện tử, chỉ cung cấp một lần cho tất cả các TTHC.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số

- Trang thông tin điện tử xã tuân thủ các quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP, ngày 16/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử.

- 20% tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến sử dụng chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện TTHC.

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử (mail công vụ hoặc phần mềm Hồ sơ công việc) và có chữ ký số.

- 100% CBCCC sử dụng phần mềm Hồ sơ công việc được tích hợp trên trang tác nghiệp điều hành đa cấp của xã để xử lý công việc, xử lý Văn bản đến và ban hành Văn bản đi thông qua trực liên thông quốc gia 4 cấp.

- 90% tỷ lệ báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- 40%-60% cuộc họp được rút ngắn thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy.

- Thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng CNTT, quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

b) Mục tiêu ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- 100% TTHC của xã đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình (trừ một số TTHC đặc thù). 50% hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC).

- 100% TTHC (trừ các TTHC đặc thù) được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh.

- 100% Hồ sơ của các thủ tục thuộc các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã, liên thông theo quy định của UBND tỉnh (một cửa, một cửa liên thông) được tiếp nhận, xử lý và trả kết quả thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

- Tối thiểu 95% hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến, được xử lý, trả kết quả đúng thời gian theo quy định.

- Tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% số dịch vụ công trực tuyến có kết nối, hỗ trợ thanh toán qua hệ thống thanh toán điện tử quốc gia PayGov (nền tảng thanh toán trực tuyến dùng chung đã được kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công Quốc gia).

- 60% TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI.

- 100% các phản ánh kiến nghị của người dân được tiếp nhận và xử lý đúng quy định. Trang thông tin điện tử xã duy trì hoạt động và đảm bảo tính hiệu quả chuyên mục “Tiếp nhận, xử lý kiến nghị vướng mắc của doanh nghiệp”; đồng thời tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân.

c) Mục tiêu phát triển hạ tầng CNTT và an toàn thông tin

- 100% CBCC sử dụng thành thạo phần mềm quản lý văn bản và điều hành được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử.

- 100% máy tính của CBCC xã kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Tăng cường quán triệt Luật An ninh mạng; các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho CBCC. 100% CBCC sử dụng phần mềm phòng chống mã độc do tỉnh triển khai.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho CBCC; Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, diễn tập đào tạo về an toàn thông tin do cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức, triển khai.

d) Số hóa kết quả giải quyết TTHC

- 100% hồ sơ được tiếp nhận tại Bộ phận TN&TKQ xã được số hóa và thực hiện ký số hồ sơ.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính (trước đó, được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng).

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền điện tử, hướng đến Chính quyền số

- Rà soát, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch dài hạn của xã về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số đảm bảo lộ trình.

- Trên cơ sở hướng dẫn của tỉnh, huyện thực hiện chuyển hóa các hệ thống thông tin dùng chung trong cơ quan Nhà nước theo kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh, huyện đã ban hành. Phối hợp triển khai các nền tảng chia sẻ, liên thông; hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, chính phủ; khai thác cơ sở dữ liệu dân cư để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho công dân.

- Xây dựng và triển khai đồng bộ các hệ thống thông tin chuyên ngành phục vụ quản lý nhà nước theo kế hoạch của tỉnh, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: Giáo dục và đào tạo, y tế, giao thông, xây dựng, nông nghiệp, văn hóa - du lịch, lao động - thương binh và xã hội, tài nguyên và môi trường, công thương, tư pháp, thông tin và truyền thông, kế hoạch và đầu tư....

- Triển khai hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc đảm bảo theo các điều kiện của các quy định mới. Tiếp tục tăng cường gửi nhận văn bản điện tử ký số, xử lý công việc trên môi trường mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước; triển khai các ứng dụng hợp trực tuyến, hợp không giấy tờ.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; nâng cấp, cải tiến mô hình một cửa điện tử hiện đại của xã.

- Tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, tập huấn về Chính quyền số, chuyển đổi số.

- Tuyên truyền, khuyến khích người dân, doanh nghiệp thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch thủ tục hành chính và các dịch vụ thiết yếu.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại đáp ứng yêu cầu về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số và hoạt động cung cấp dịch vụ công cho người dân.

2. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Phối hợp triển khai nâng cấp Cổng dịch vụ công trực tuyến theo hướng chuẩn hóa theo các quy định mới của quốc gia, tỉnh; tối ưu giao diện và quy trình điện tử; số hóa dữ liệu theo hướng chuẩn hóa lưu trữ điện tử và hồ sơ điện tử.

- Phối hợp triển khai nền tảng tích hợp các dịch vụ khác vào Cổng dịch vụ công trực tuyến đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức; tích hợp trí tuệ nhân tạo vào hệ thống nhằm tối ưu hóa quá trình xử lý, quản lý, giám sát hiệu quả chất lượng dịch vụ công; xây dựng mô hình tiếp nhận dịch vụ công không phân biệt khoảng cách địa lý.

3. Phát triển hạ tầng CNTT và an toàn thông tin

- Phối hợp với các sở ngành, phòng ,ban chuyên môn các cấp, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông nâng cấp hạ tầng dùng chung theo công nghệ mới, triển khai hệ thống điện toán đám mây, giải pháp phòng chống mã độc,... đảm bảo đủ năng lực vận hành các hệ thống thông tin quan trọng của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 16/9/2013 của Ban Bí thư về “Tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng”; phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện Kế hoạch 227/KH-UBND ngày 06/11/2017 của UBND tỉnh về tăng cường công tác bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin tỉnh Thừa Thiên Huế; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/06/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ

số xếp hạng của Việt Nam; tổ chức triển khai các văn bản của UBND tỉnh, huyện, sở ngành chuyên môn về đảm bảo an toàn thông tin.

- Thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước về đảm bảo an toàn thông tin; rà soát, sửa đổi phù hợp quy định nội bộ của cơ quan về công tác đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

- Triển khai tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức về vai trò và tầm quan trọng của việc đảm bảo an toàn thông tin trong cơ quan hành chính nhà nước.

4. Đảm bảo nhân lực cho ứng dụng CNTT, chuyển đổi số

- Đăng ký và cử cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin tham gia bồi dưỡng, tập huấn kiến thức theo Khung chương trình chuyển đổi số của tỉnh.

- Đăng ký và cử cán bộ, công chức tham gia tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức chuyển đổi số.

- Triển khai đề án phát triển Công nghiệp công nghệ thông tin để đào tạo nguồn nhân lực cho xã hội.

- Tham gia tập huấn nâng cao kiến thức về nhận thức chuyển đổi số cho cán bộ Lãnh đạo.

5. Phát triển dịch vụ Đô thị thông minh

- Triển khai cho các Tổ công nghệ số cộng đồng truyền truyền, vận động, hướng dẫn cho công dân tiến hành cài đặt, đăng ký tài khoản và sử dụng ứng dụng Hue-S.

- Phối hợp các cơ quan ngành hoàn thiện nền tảng số, hoàn thiện và phát triển dịch vụ đô thị thông minh các lĩnh vực: Giáo dục, Y tế, Du lịch, Văn hóa, Giao thông, Môi trường...

6. Số hóa kết quả giải quyết TTHC

- Đầu tư trang bị các máy móc, thiết bị phục vụ cho công tác số hóa dữ liệu các hồ sơ TTHC lên phần mềm một cửa điện tử.

- Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thực hiện nghiêm túc công tác tiếp nhận, giải quyết các hồ sơ TTHC theo cơ chế một cửa, một lộ liên thông, đảm bảo 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận được số hóa các thành phần hồ sơ và kết quả giải quyết lên phần mềm một cửa điện tử.

IV. KINH PHÍ VÀ DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ

1. Danh mục các văn bản, nhiệm vụ năm 2024

(Kèm theo Phụ lục)

2. Kinh phí

- Ngân sách huyện, ngân sách xã.

- Nguồn xã hội hóa.

- Các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng – Thống kê xã kiêm nhiệm về chuyển đổi số và an toàn thông tin

- Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các quy định, chính sách để tạo giải pháp đảm bảo môi trường pháp

lý trong hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan Nhà nước trên địa bàn xã theo định hướng của Tỉnh, Huyện.

- Tham mưu, đề xuất UBND xã điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch hoặc giải quyết vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tham mưu các phương án để huy động các nguồn lực xã hội tham gia xây dựng Chính quyền điện tử và dịch vụ Đô thị thông minh.

- Chủ trì phối hợp Phòng Công chức Tài chính – Kế toán xã bố trí kinh phí nâng cấp Trang thông tin điện tử xã.

2. Tài chính – Kế toán

- Trên cơ sở nguồn vốn ngân sách địa phương, cân đối, bố trí lồng ghép nguồn vốn đầu tư các chương trình dự án hàng năm để thực hiện Kế hoạch theo quy định; phối hợp với Công chức Văn phòng – Thống kê xã hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí cụ thể chi cho ứng dụng CNTT trong hoạt động và chuyển đổi số của xã.

- Bố trí kinh phí nâng cấp Trang thông tin điện tử xã trên cơ sở đề xuất của Công chức Văn phòng – Thống kê xã.

3. Tư pháp – Hộ tịch

Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai các nội dung được quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

4. Văn hóa xã hội

- Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số nhằm cung cấp thông tin và nhận thức về chuyển đổi số cho toàn xã hội; giúp cho toàn dân hiểu biết về nội dung chuyển đổi số, vai trò của chuyển đổi số đối với sự phát triển của đất nước trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đang diễn ra mạnh mẽ và tác động sâu sắc đến mọi mặt: chính trị, xã hội, kinh tế, văn hóa, lối sống.

- Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về tiếp cận thông tin dịch vụ hành chính công, về an toàn thông tin mạng.

Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về Chuyển đổi số; phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành có liên quan để tuyên truyền các nội dung nêu tại Kế hoạch này và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Tăng cường công tác tuyên truyền về Chuyển đổi số, về dịch vụ hành chính công, về an toàn thông tin mạng bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng theo ngành, lĩnh vực. Tổ chức biên soạn và phát hành rộng rãi các tài liệu thông tin về Chuyển đổi số, về dịch vụ hành chính công, về an toàn thông tin mạng phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng đối tượng.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số, bảo đảm an toàn thông tin mạng và số hóa kết quả giải quyết TTHC năm 2024 của UBND xã Phong Hòa. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các ban, ngành, bộ phận liên quan chủ động phối hợp Công chức Văn phòng – Thống kê xã để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- TV Đảng ủy; TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các bộ phận chuyên môn UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đoàn Văn Quốc

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ VÀ
BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG XÃ PHONG HÒA NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2024 của UBND xã Phong Hòa)

STT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì thực hiện	Phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Nâng cấp Trang thông tin điện tử xã	Văn phòng – Thống kê	Văn hóa xã hội	2024	
2	Tham gia đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, Chính quyền số,...	CBCC UBND xã	Văn phòng – Thống kê	Theo KH của tỉnh, huyện	
3	Tuyên truyền về Chuyển đổi số, về dịch vụ hành chính công, về an toàn thông tin mạng	Văn hóa xã hội	Văn phòng – Thống kê	Thường xuyên	
4	Triển khai Số hóa dữ liệu chuyên ngành	Các ngành thuộc UBND xã		2024	
5	Triển khai hướng dẫn người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng Hue-s	Tổ Công nghệ số cộng đồng	Văn hóa xã hội	Thường xuyên	
6	Triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận TN&TKQ	Văn phòng – Thống kê	Khi tiếp nhận, giải quyết TTHC	